

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2020/HSST

Ngày 29- 12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Quốc Phòng,

2. Ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2020/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với:

*** Bị cáo:** *Trương Văn Đ*, sinh năm 1971; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn Cổ Tr, xã Đại X, huyện Phú X, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Nh, sinh năm 1933 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1933; vợ: Trương Thị V; bị cáo có 02 con: Lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 25/8/2020, đến ngày 03/9/2020 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Vũ Văn A, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn 1, xã Phù V, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam; có mặt

***Người chứng kiến:**

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1969; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h45' ngày 25/8/2020, tại đường hầm chui qua đường cao tốc Hà Nội - Ninh Bình thuộc địa phận tổ dân phố Văn Ph, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, Tổ công tác của Công an thị xã Duy Tiên kiểm tra, phát hiện Trương Văn Đ đang điều khiển xe mô tô BKS 90F5 - 0768 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, khi đó Đ đang cầm 01 gói nilon trong lòng bàn tay trái, do sợ hãi

nên Đ đã thả gói nilon xuống mặt đường (Đ khai là ma túy ngựa). Tổ công tác của Công an thị xã Duy Tiên đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định để tiến hành điều tra.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 túi nilon màu trắng có KT khoảng (2,5 x 2,5)cm, bên trong có 08 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Iphone, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 xe mô tô nhãn hiệu Viva BKS 90F5 - 0768; 01 ví giả da màu nâu, bên trong có số tiền 77.000đ và 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Đ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Văn Đ tại thôn Cỏ Tr, xã Đại X, huyện Phú X, thành phố Hà Nội; cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản Kết luận giám định số 162/PC09-MT ngày 29/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu viên nén hình trụ tròn trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,811g, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc ma túy, Trương Văn Đ khai: Khoảng 14h30' ngày 25/8/2020, Trương Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS 90F5 - 0768 đi từ tổ dân phố Văn Ph, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam đến cầu Nhật Tựu thuộc huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để mua tụ máy phát điện. Trên đường đi về đến cổng Khu công nghiệp Đồng Văn thuộc tổ dân phố Nguyễn Hữu T, phường Đồng V, thị xã Duy T, Đ nhìn thấy ở ven đường có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa các viên nén, Đ nhặt lên kiểm tra bên trong thấy có 08 viên nén màu hồng, do bản thân nghiện ma túy nên Đ biết đó là ma túy ngựa. Đ cầm gói ma túy này trong lòng bàn tay trái và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về tổ dân phố Văn Ph, phường Bạch Th. Khi Đ đi vào trong hầm chui qua đường cao tốc Hà Nội - Ninh Bình để về tổ dân phố Văn Ph, phường Bạch Th thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ.

Về nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Viva BKS 90F5 - 0768: Qua điều tra xác minh, CQĐT xác định chiếc xe mô tô này mang tên chủ sở hữu là ông Vũ Văn A, sinh năm 1955 ở thôn 1, xã Phù V, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam. Ông A khai ông mua chiếc xe này năm 2003, do không còn nhu cầu sử dụng nên đến năm 2019 ông đã bán cho người đàn ông không quen biết, khi mua bán không làm giấy tờ nên ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Trương Văn Đ khai trước đó Đ mượn chiếc xe mô tô BKS 90F5 - 0768 của người bạn tên Lê Trung Ph, sinh năm 1975 ở tổ dân phố Hoàng H, phường Hoàng Đ, thị xã Duy T làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập anh Ph để làm việc nhưng chính quyền địa phương cung cấp thông tin anh Ph không có mặt ở địa phương nên không có căn cứ để xử lý chiếc xe mô tô này. Do vậy, CQĐT tách chiếc xe này để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 26/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trương Văn Đ từ 24(Hai mươi bốn) tháng đến 30(Ba mươi)

tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Trong phần tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Xét hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên và Kiểm sát viên thấy rằng: Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến; biên bản bắt giữ người phạm quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, HĐXX, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 25/8/2020, tại tổ dân phố Văn Ph, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, Trương Văn Đ đang có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 08 viên nén màu hồng là ma túy, có khối lượng là 0,811g, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an thị xã Duy Tiên kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy bị cáo là một người nghiện ma túy nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội đủ để bị cáo có thời gian cai nghiện, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc ma túy*: Do không xác định được là của ai, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[6] *Về vật chứng vụ án*:

Đối với 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, xác định đây là vật chứng cấm lưu hành liên quan đến vụ án nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Đ; số tiền 77.000 đồng. Qua đấu tranh xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Trương Văn Đ 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Trả lại cho bị cáo Trương Văn Đ: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Đ và số tiền 77.000đ (Bảy mươi bảy nghìn) đồng.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 01/12/2020).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Trương Văn Đ phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông